

Đồ án môn Phân tích và thiết kế phần mềm

Hồ sơ Phân tích **Levents Shop**

Version 1.2

Sinh viên thực hiện:

20127535 - Nguyễn Hoàng Minh Khoa

20127541-Nguyễn Trung Kiên

20127622 - Nguyễn Hồng Tấn

20127647 - Nguyễn Khánh Toàn



Levent Shop	Phiên bản: 1.2
Hồ sơ phân tích	Ngày: 14/05/2023

Bảng ghi nhận thay đổi tài liệu

Ngày	Phiên bản	Mô tả	Tác giả
12/05/2023	1.0	- Vẽ sơ đồ lớp, ghi danh sách các lớp đối tượng và quan hệ	- cả nhóm
13/05/2023	1.1	- Mô tả chi tiết từng lớp đối tượng	- cả nhóm
14/05/2023	1.2	- Vẽ sơ đồ trạng thái	- cả nhóm



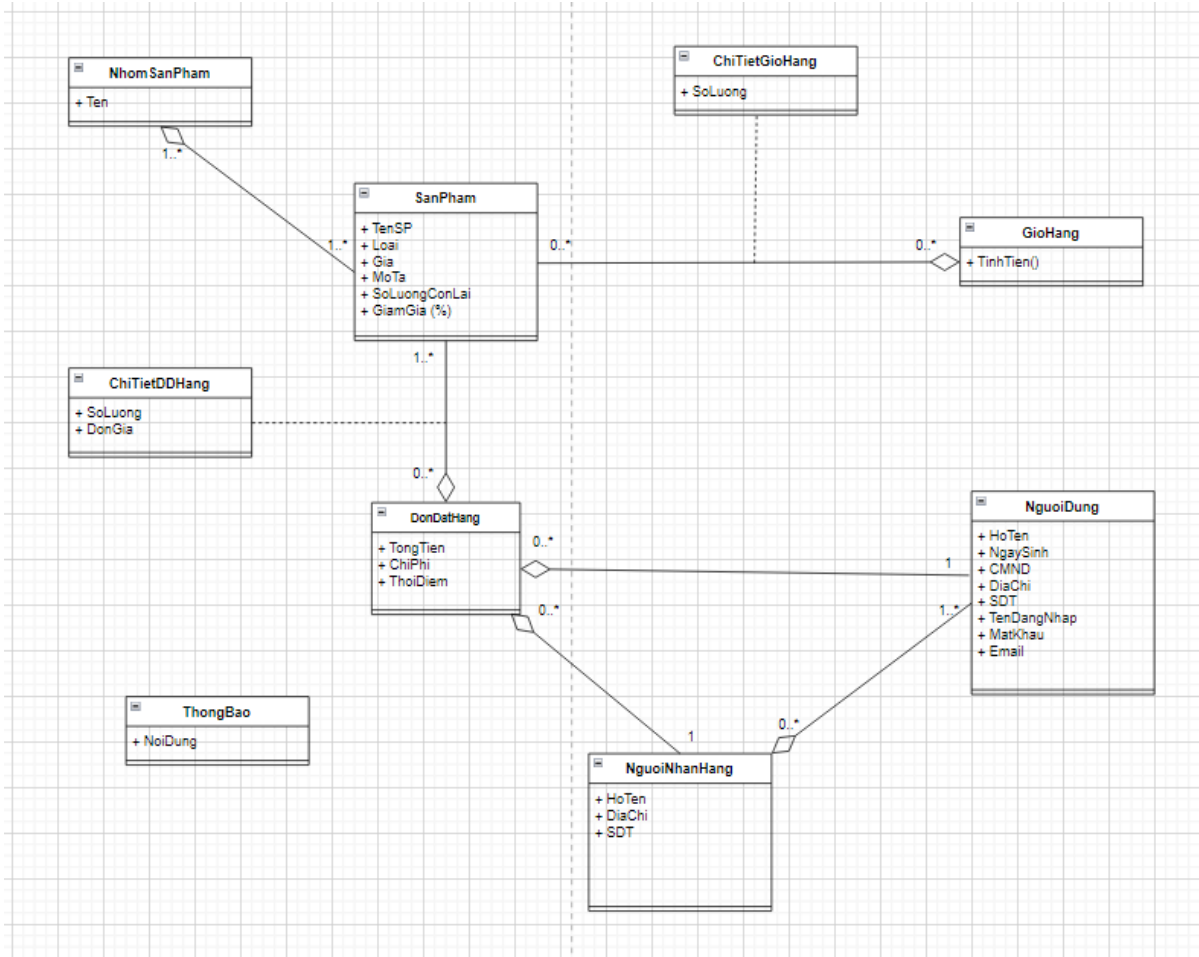
Levent Shop	Phiên bản: 1.2
Hồ sơ phân tích	Ngày: 14/05/2023

Mục lục

1. Sơ đồ lớp (mức phân tích)	3
1.1 Sơ đồ lớp (mức phân tích)	3
1.2 Danh sách các lớp đối tượng và quan hệ:	3
1.3 Mô tả chi tiết từng lớp đối tượng	5
2. Sơ đồ trạng thái	6
2.1 Lớp đối tượng DonDatHang:	6
2.1 Lớp đối tượng SanPham:	6

1. Sơ đồ lớp (mức phân tích)

1.1 Sơ đồ lớp (mức phân tích)



1.2 Danh sách các lớp đối tượng và quan hệ:

1. Lớp đối tượng **NguoIDung**: đại diện cho người dùng của Levents.
 - 1.1. Có quan hệ một-nhiều với lớp đối tượng **DonDatHang**, vì một người dùng có thể có nhiều đơn hàng, 1 đơn hàng chỉ thuộc về 1 khách hàng
 - 1.2. Có mối quan hệ nhiều-nhiều với **NguoINhanHang**, vì một người dùng có thể có đến 1 người nhận (bản thân hoặc người khác) cho 1 đơn hàng (do đó các đơn hàng của người dùng này có thể có người nhận khác nhau), 1 người nhận hàng cũng có thể nhận hàng cho nhiều người dùng khác nhau
2. Lớp đối tượng **NguoINhanHang**: đại diện cho người nhận của 1 đơn hàng
 - 2.1. Có quan hệ nhiều-nhiều với **NguoIDung** vì 1 người dùng có thể có đến 1 người nhận (bản thân hoặc người khác) cho 1 đơn hàng (do đó các đơn hàng

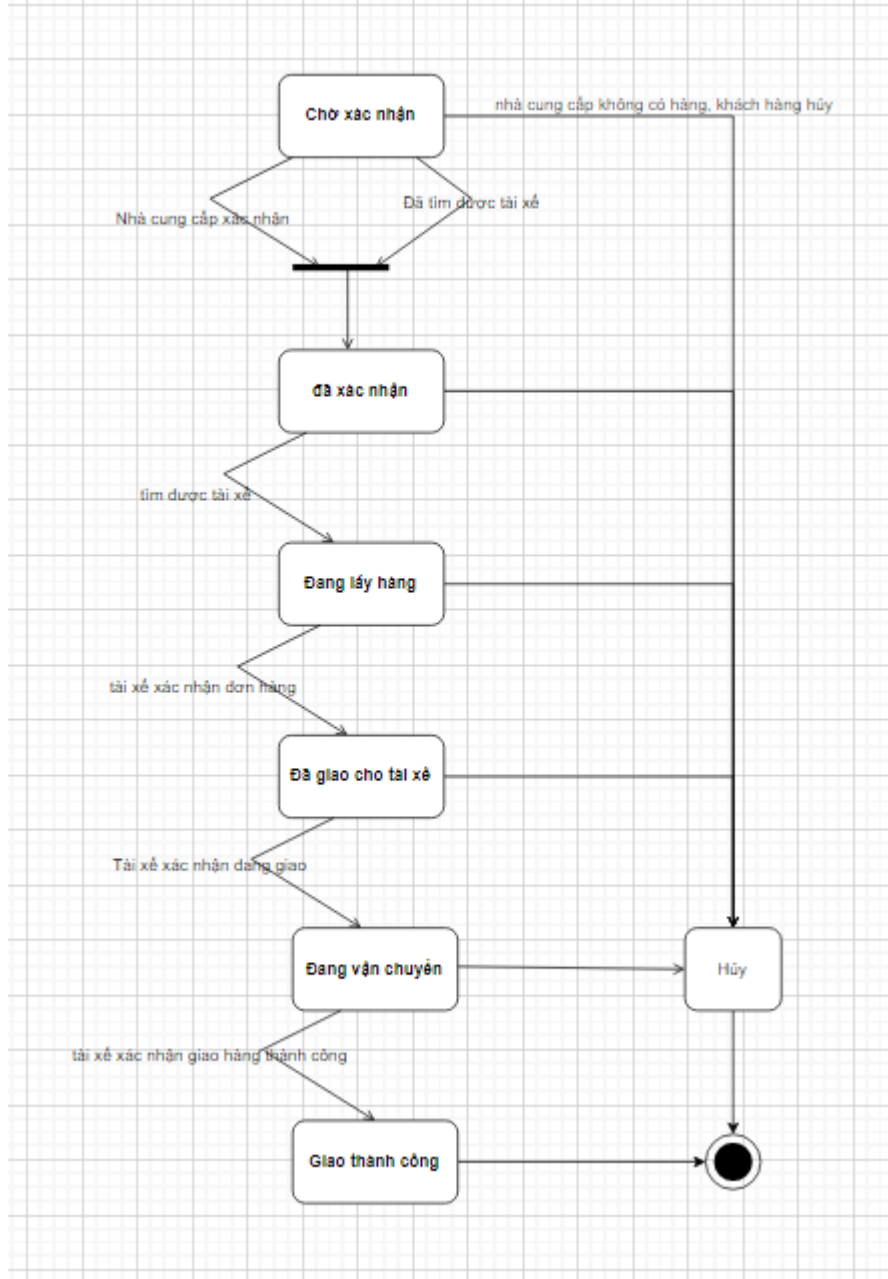
- của người dùng này có thể có người nhận khác nhau), 1 người nhận hàng cũng có thể nhận hàng cho nhiều người dùng khác nhau.
- 2.2. Có mối quan hệ một-nhiều với DonDatHang vì 1 đơn hàng chỉ có 1 người nhận, 1 người thì có thể nhận nhiều đơn hàng.
3. Lớp đối tượng SanPham: đại diện cho sản phẩm được bán trên Levents.
- 3.1. Có quan hệ nhiều-nhiều với lớp đối tượng DonDatHang, vì một sản phẩm có thể có nằm trong nhiều đơn hàng, 1 đơn hàng có thể chứa nhiều sản phẩm
- 3.2. Có quan hệ nhiều-nhiều với NhómSanPham vì 1 sản phẩm có thể nằm trong nhiều danh mục, 1 danh mục có thể có nhiều sản phẩm
- 3.3. Có quan hệ nhiều-nhiều với GioHang vì 1 mặt hàng sản phẩm có thể có trong nhiều giỏ hàng, 1 giỏ hàng có thể chứa nhiều sản phẩm
4. Lớp đối tượng NhómSanPham: đại diện cho nhóm sản phẩm được bán trên Levents.
- 4.1. Có quan hệ nhiều-nhiều với SanPham vì 1 sản phẩm có thể nằm trong nhiều danh mục, 1 danh mục có thể có nhiều sản phẩm
5. Lớp đối tượng DonDatHang: đại diện cho thông tin chi tiết của một đơn hàng.
- 5.1. Có quan hệ nhiều-nhiều với lớp đối tượng SanPham, vì 1 đơn hàng có thể chứa 1 hoặc nhiều sản phẩm, 1 mặt hàng sản phẩm có thể nằm trong nhiều đơn hàng
- 5.2. Có mối quan hệ nhiều-một với NgườiDùng vì 1 đơn hàng chỉ thuộc về 1 người dùng, 1 người dùng có thể tạo nhiều đơn hàng
- 5.3. Có mối quan hệ nhiều-một với NgườiNhấnHang vì 1 đơn hàng chỉ có 1 người nhận, 1 người thì có thể nhận nhiều đơn hàng
6. Lớp đối tượng ChiTietDDHang: Đại diện cho thông tin chi tiết của một đơn hàng
7. Lớp đối tượng GioHang: Đại diện cho giỏ hàng chứa các sản phẩm muốn mua
- 7.1. Có mối quan hệ nhiều-nhiều với SanPham vì 1 giỏ hàng có thể chứa nhiều mặt hàng sản phẩm, 1 mặt hàng sản phẩm có thể nằm trong nhiều giỏ hàng
- 7.2. Có mối quan hệ một-một với NgườiDùng vì có thể giỏ hàng thuộc về 1 guest (không có tài khoản), 1 người dùng (có tài khoản) thì luôn có 1 giỏ hàng của
8. Lớp đối tượng ChiTietGioHang: Đại diện cho thông tin chi tiết của một giỏ hàng
9. Lớp đối tượng ThôngBao: Đại diện cho thông báo của trang web (về khuyến mãi, sự kiện,...)

1.3 Mô tả chi tiết từng lớp đối tượng

1. Lớp đối tượng `NguoiDung`:
 - 1.1. đại diện cho người dùng, khách hàng của Levents.
 - 1.2. chứa thông tin của người dùng: họ tên, ngày sinh, CMND, địa chỉ, số điện thoại, tên đăng nhập, mật khẩu, email.
2. Lớp đối tượng `NguoiNhanHang`:
 - 2.1. đại diện cho người nhận hàng
 - 2.2. chứa thông tin họ tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận hàng
3. Lớp đối tượng `SanPham`:
 - 3.1. đại diện cho sản phẩm được bán trên Levents.
 - 3.2. chứa thông tin về tên sản phẩm, giá, số lượng, miêu tả, danh mục sản phẩm và hình ảnh sản phẩm.
4. Lớp đối tượng `NhomSanPham`:
 - 4.1. đại diện cho các loại sản phẩm trên Levents.
 - 4.2. chứa thông tin về tên loại sản phẩm
5. Lớp đối tượng `DonDatHang`:
 - 5.1. đại diện cho đơn hàng được tạo trên Levents.
 - 5.2. chứa thông tin về ngày đặt hàng, trạng thái đơn hàng, phương thức thanh toán và địa chỉ giao hàng.
6. Lớp đối tượng `ChiTietDDHang`:
 - 6.1. đại diện cho thông tin chi tiết của một đơn hàng.
 - 6.2. chứa thông tin về số lượng, giá, mã sản phẩm, thông tin liên quan đến khuyến mãi,... của sản phẩm
7. Lớp đối tượng `GioHang`:
 - 7.1. đại diện cho thông tin của một giỏ hàng.
 - 7.2. có phương thức `TinhTien` để tính tổng số tiền trước mắt của các sản phẩm trong giỏ hàng
8. Lớp đối tượng `ChiTietGioHang`:
 - 8.1. đại diện cho thông tin chi tiết của một giỏ hàng.
 - 8.2. chứa thông tin về số lượng của 1 sản phẩm trong giỏ hàng của người dùng.
9. Lớp đối tượng `ThongBao`:
 - 9.1. đại diện cho thông báo của website
 - 9.2. có thuộc tính `noiDung`, chứa nội dung thông báo

2. Sơ đồ trạng thái

2.1 Lớp đối tượng DonDatHang:



2.2 Lớp đối tượng SanPham:

